



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN CONG BAY
Last Middle First

Current Address: 26/5 Khu 2 Tổ 1 Ấp Xuân Hiệp I Xã Linh Xuân Q. Thủ Đức

Date of Birth: 07/12/48 Place of Birth: Saigon

Previous Occupation (before 1975) 1st Lt
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/26/75 To 04/28/81
Years: 6 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Ngô Thị Như Tuyết
Name

Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

LA 4 11/12

17

11/12/17

San Diego 11.06.1984

Sinh gởi: Bà chủ tịch Hội gia đình
thi nhân chính trị Việt Nam.

Thưa bà,

Biết theo sen bà giúp đỡ cho đứa con trẻ em
chúng tôi đã ra trại giam và hiện còn lại Việt Nam.
Chúng tôi có làm bảo lãnh theo chương trình ODP, nhận
được tờ worksheet số IV 531109 và đến đây thì tôi
không còn biết phải làm gì nữa để cho con tôi sớm
được gặp tôi trong lúc tuổi già sức yếu. Sinh sen bà
giúp đỡ giúp gia đình tôi.

Họ và tên:

Nguyễn công Bảy

Ngày và nơi sinh:

12.07.1948 tại Saigon

Số quân:

68/601799

Cấp bậc:

Trung úy phi đội trưởng

Đơn vị sau cùng:

Phi đoàn 550 Sư đoàn I không quân Đ.
nẵng

Đã bị giam từ ngày:

26.06.1975

Ra trại ngày:

25.04.1981

Hiện cư ngụ tại:

26/5 khu 2 - B51. Ấp Sơn An - Huyện I
xa - Linh Sơn - Huyện Thủ Đức
Thành phố Hồ Chí Minh

Thời gian được huấn luyện tại Hoa Kỳ:

May 1970 - July 1970:

July 1970 - Sept. 1970:

Sept. 1970 - April 1971:

April 1971 - Sept. 1971

Liên hệ với người lập danh sách.

Cha ruột: Nguyễn Văn Giảng

Mẹ ruột: Nguyễn Thị Như Nguyệt

Địa chỉ

Điện thoại:

Kính gửi,
Nguyễn Văn Bông

Họ và tên: NGUYỄN CÔNG BẮY và gia-dình

ODP IV No.: 537109

Ngày và nơi sinh: tháng 07, 1948 tại Saigon

Tên cha mẹ: Nguyễn văn Tường và Phạm thị Nhân

Số quân : 68/601799

Cấp bậc : Trung úy

Đơn vị sau cùng: Phi-đoàn 550 Sư-đoàn I Không-quân Đà-Nẵng

Chức vụ : Phi-đội trưởng

Bi giam giữ: từ tháng 06/1975 đến tháng 04/1981

Thời gian huấn-luyện tại Hoa-Kỳ:

1970 : Lacland AFB Texas 78236

Randolph AFB Texas 78148

1971 : Keesler AFB Miss. 35534

England AFB LA. 71301

Bà NGUYEN THI NHU TUYET

Bố tức hồ sơ
Nguyễn Văn Bé / Major
Ng Công Bảy / 1st Lieut.
DEC 24 1988



CELEBRATE
NATIONAL STAMP
COLLECTING MONTH
OCT 1988

Bà KHÚC MINH THỎ
HOI GIA-DINH TU-NHAN CHINH TRỊ
5555 COLUMBIA PIKE, Suite D
ARLINGTON, VA 22204-2065

THO-555 222042065 1988 12/20/88
NOTIFY SENDER OF NEW ADDRESS
THO
PO BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205

TELEPHONE: 703-998-7850

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRÌNH NGỌC DUNG, MA
KIM DANH COOK, MSW
NGUYỄN QUỲNH GIAO
PHẠM THỊ TRÌ
MAI NGỌC BÍCH
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
THO ACKERMAN
DUƠNG MỸ LINH SOLAND
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Phát Ngôn Viên Spokesperson

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRÌNH NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUƠNG MỸ LINH SOLAND, Esq

check
20.00 # 2 11/30/84 Vở sổ
Sĩ Cao Phụng
12/1/84 DEC 04 1984

Mẫu Đơn Xin Gia-Nhập

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
8888888888

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam hoạt động bất vụ lợi, tuân tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích yểm trợ cho việc trả tự do cho tù nhân chính trị Việt Nam và đoàn tụ gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây:

Họ và Tên: NGUYỄN VĂN TƯỜNG
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (nhà) _____
Tên thân nhân trong danh sách tù nhân chính trị của Hội:
NGUYỄN VĂN BÉ & NGUYỄN CÔNG BẦY
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em v.v.) CHA.

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên lệ: \$ 20.00 (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

Thở tử, ngân phiếu xin gói về:

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam
P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205
TELEPHONE: 703-998-7850

1 check cho
2 hồ sơ
Đ. Bè + Bầy

NGUYỄN CÔNG BẮY

MẪU DƠN VỀ LÝ LỊCH
TƯỖ Ý MUỐN GỎI HAY KHÔNGHỒ SƠ BẢO TỨC 2
Re: Nguyễn Công Bẩy x
Nguyễn Văn Rđ.

N.B. PLEASE DO NOT SEND THIS FORM IF YOU DO NOT WISH TO PROVIDE INFORMATION.

PRISONER'S NAME (TÊN TỰ NHÂN) : NGUYỄN CÔNG BẮY
 Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 07 12 1948
 (NĂM, NƠI SINH ĐẺ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) :x Female (Nữ) :

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) : x
 (Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 26/5 KHU 2 TỐ 1 ẤP XUÂN HIỆP I XÃ LĨNH XUÂN QUẬN THỦ ĐỨC . T.P. HỒ CHÍ MINH
 (Địa chỉ tại VN)

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) x No (Không)

DEC 04 1984 : If Yes (Nếu Có) : From (Từ) : 06-26-1975 To (Đến) : 04-25-1981

PLACE OF RE-EDUCATION :
 CAMP (TRẠI TỰ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : QUÂN NHÂN SỐ QUÂN 68/601799
 MAY 1970 - JULY 1970 : LACLAND AFB TEXAS 78236
 JULY 1970 - SEPT. 1970 : RANDOLPH AFB TEXAS 78148
 SEPT 1970 - APRIL 1971 : KEESLER AFB MISS 38534
 APRIL 1971 - SEPT 1971 : ENGLAND AFB LA 71301

EDUCATION IN U.S. :
 (DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : TRUNG ÚY

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : PHÍ ĐỘI TRƯỞNG PHÍ ĐOÀN 550 DAN ANH
 (Trong chính phủ VN) Date (Năm) : 1975

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) x IV Number (số hồ sơ) : 537109 No (Không) :

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : x

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2

MAILING ADDRESS IN VN : 26/5 KHU 2 TỐ 1 ẤP XUÂN HIỆP I XÃ LĨNH XUÂN QUẬN THỦ ĐỨC T.P. HỒ CHÍ MINH
 (Địa chỉ liên lạc tại VN)

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : NGUYỄN VĂN TƯỜNG
 (Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Tró) : 4028 MARRON ST. SAN DIEGO CA. 92115

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : No (Không) : x

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : CHA RUỘT

NAME AND SIGNATURE : NGUYỄN THỊ NHƯ TUYẾT
 ADDRESS OF INFORMANT
 (Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, ĐT của người điền đơn này)

DATE : 11.27.1984 PHONE : Whulmays

THÂN NHÂN ĐI THEO :

TRẦN THỊ NGỌC - XUÂN VỢ

NGUYỄN NGỌC THANH - XUÂN CON

NGUYỄN NGỌC THANH - MAI CON

REPUBLIC OF VIETNAM
JUDGE OF THE COURT OF SAIGON

OFFICE OF THE CLERK SAIGON

1948

AN EXTRACT FROM THE REGISTER
OF BIRTH FOR THE YEAR OF

No: 5281.31s

Child's full name : NGUYEN CONG BAY
Sex : Male
Date of birth : July 12-1948
Place of birth : 18 Do Huu Vi Street Saigon.
Father's full name : Nguyen Van Tuong
Occupation : Supervisor.
Residence : 5 Le Myre de Vilers Harbour Saigon.
Mother's full name : Pham Thi Nhan alias Tu Choi.
Occupation : Housewife
Residence : 5 Le Myre de Vilers Harbour
Saigon.
Rank of wife : First rank.

CERTIFIED TRUE EXTRACT:

SAIGON, February 16-1973
For the Head Clerk of the Court.
Signed with Official seal.

PEAM CONG HIEP

-
- 1- NGUYEN HUU GIA, hereby certify that I am competent to translate from the French Vietnamese language into English, and that the above is an accurate translation of the original document.

Signature : _____

Nguyen

Title :

NGUYEN HUU GIA
California State certified translator

I.M.A.A. SAN DIEGO
Non Profit Organization
Corporation #1075530
6970 Linda Vista Road
San Diego, CA 92111

BỘ NỘI VỤ

Trại : TÂN-HIỆP

Số : 1137/ANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QU/GB
hành theo công văn
số 2565 ngày 27
tháng 11 năm 1972.

SHSLD

(LẤY RA TRAI

Theo thông tư số 968-BCA/TT ngày 31/5/1981 của Bộ Nội Vụ :

Thi hành án văn, quyết định tha số QĐ/32 ngày 25 tháng 4 năm 1981 của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho Anh, Chị có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh NGUYỄN-CÔNG-BẦY

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bị danh

Sinh ngày tháng năm 1948

Nơi sinh Sài Gòn

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 3/3 Khu C Ấp Bình-Đông, Linh-Đông Thủ-Đức.

Cán tội : Trung Ủy : Phi Đội-Trưởng

Bị bắt ngày 26-6-1975 Án phạt : TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại : Số 26/5 Khu 2 Ấp Xuân-Hiệp I, xã Linh-Xuân Thủ-Đức

nhận xét quá trình cải tạo

(quản chế 12 tháng).

Chữ ký, đóng dấu của

NGUYỄN-CÔNG-BẦY.

Định biên số 8896

Trại : Tân-Hiệp

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

(ký tên)

NGUYỄN-CÔNG-BẦY.

Ngày 25 tháng 5 năm 1981

Giám-Thị,

(đã ký)

PHẠM-NGOC-DUONG.

SAOYBAN CHANH

SAO Y BAN CHANH

Linh-Xuân ngày 20 tháng 5 năm 1982

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

ỦY VIÊN THỦ KÝ



Chữ ký, đóng dấu của

NGUYỄN-CÔNG-BẦY, hiện là

sĩ quan bồi tạo tạo về số đơn

trình trình ủy số : 26/5 Khu 2

Ấp Xuân-Hiệp xã Linh-Xuân

LINH-XUÂN, ngày 20.05.1982

ĐC. K

ĐC. K

ĐC. K

PHẠM-HOANG-ANH.

CHỨNG THỰC.

Chữ ký : Đ/c Hoàng-Anh CA XÃ

1/ ĐC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

(đã ký)

PHẠM-VĂN-A.

TRANSLATION

REPUBLIC OF VIETNAM
CITY OF GIA DINH
PROVINCE
DISTRICT THU DUC
VILLAGE LINH DONG
NO. 037

AN EXTRACT FROM THE MARRIAGE CERTIFICATE

HUSBAND'S FULL NAME NGUYEN CONG BAY

OCCUPATION

DATE OF BIRTH 12 JULY 1948 SAIGON

PLACE OF BIRTH SAIGON VIET NAM

PERMANENT RESIDENCE

MAILING ADDRESS

FATHER'S FULL NAME NGUYEN VAN TUONG

MOTHER'S FULL NAME PHAM THI CHOI

WIFE'S FULL NAME TRAN THI NGOC XUAN

OCCUPATION

DATE OF BIRTH DEC 21 1949

PLACE OF BIRTH BINH HOA GIA DINH

PERMANENT RESIDENCE

MAILING ADDRESS

FATHER'S FULL NAME TRAN QUANG PHUNG

MOTHER'S FULL NAME LE THI LICH

DATE MARRIAGE CERTIFICATE FILED MARCH 09 1973

EXTRACTED FROM THE ORIGINAL

LINH DONG _ GIA DINH MARH 14 1973

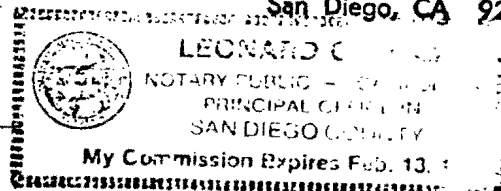
I, DOAN BA TRI, HEREBY CERTIFY THAT I AM COMPETENT TO TRANSLATE
FROM THE VIETNAMESE LANGUAGE INTO ENGLISH, AND THAT THE ABOVE IS AN
ACCURATE TRANSLATION OF THE ORIGINAL DOCUMENT.

SIGNATURE: Doan Ba Tri

STATE OF CALIFORNIA ss:
COUNTY OF SAN DIEGO
SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME
THIS 3rd DAY OF JUNE, 1982.

NAME: DOAN BA TRI
ADDRESS: Catholic Community Services - USCG
Resettlement & Immigration Services
4643 Mission Gorge Place
San Diego, CA 92120

Leonard C. [Signature]
NOTARY PUBLIC



TRANSLATION

REPUBLIC OF VIETNAM
CITY OF SAI GON
OR PROVINCE OF GIA DINH
VILLAGE OF BINH HOA
NO. 2186 (1949)

AN EXTRACT FROM THE REGISTER
OF BIRTH FOR THE YEAR OF

CHILD'S FULL NAME TRAN THI NGOC XUAN
SEX FEMALE
DATE OF BIRTH DECEMBER 21 1949
PLACE OF BIRTH Hospital VO THI TINH GIA DINH
FATHER'S FULL NAME TRAN QUANG PHUNG
OCCUPATION DRAFTING B.P.J SAIGON
RESIDENCE BINH HOA
MOTHER'S FULL NAME LE THI LICH
OCCUPATION HOUSE WIFE
RESIDENCE BINH HOA
RANK OF WIFE FIRST

CERTIFIED TRUE EXTRACT
SAIGON February 1973
PHAM CONG NGHIEP

I, DOAN BA TRI, HEREBY CERTIFY THAT I AM COMPETENT TO TRANSLATE
FROM THE VIETNAMESE LANGUAGE INTO ENGLISH, AND THAT THE ABOVE IS AN
ACCURATE TRANSLATION OF THE ORIGINAL DOCUMENT.

SIGNATURE: _____

NAME:

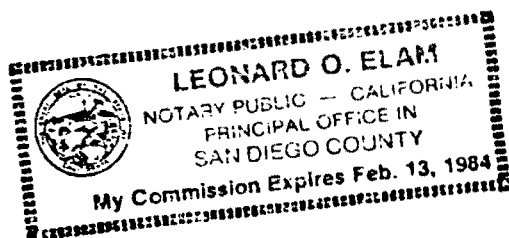
ADDRESS:

DOAN BA TRI

Community Services - USCC
Patient & Immigration Services
4513 Mission Gorge Place
San Diego, CA 92120

STATE OF CALIFORNIA ss:
COUNTY OF SAN DIEGO

SUBSCRIBED AND SWORN TO BEFORE ME THIS 3rd DAY OF JUNE, 1982



Leonard O. Elam
NOTARY PUBLIC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN THỦ-ĐỨC

XÃ PHÁT-TRẦN-LINH-ĐÔNG

Số hiệu:

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày

tháng

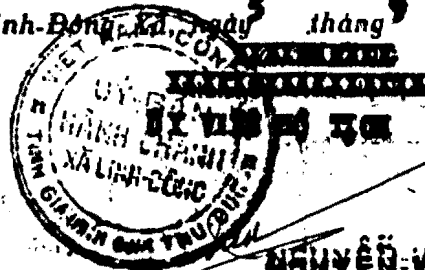
năm 1974

Tên họ đứa trẻ	Nguyễn Ngọc Thanh Xuân
Con trai hay con gái	Con trai
Ngày sinh: Ngày hai mươi hai tháng tám dương lịch năm một nghìn chín trăm bảy mươi bốn (22-8-1974) tại xã Phát-Trần-Linh-Đông, Quận Thủ-Đức, Thành phố Hồ-Chí-Minh.	
Tên họ người cha	Nguyễn Công Mỹ
Tên họ người mẹ	Trần Thị Ngọc Xuân
Hoàng thân họ hàng ở xã Phát-Trần-Linh-Đông, Quận Thủ-Đức, Thành phố Hồ-Chí-Minh, ngày 9-3-1973	
Tên họ người đứng khai	Lê Thị Ngọc Linh

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Linh-Đông, ngày tháng năm 1974

MIỄN THỊ THỰC
TCYT SỐ 9475/BNV/HC.29
Ngày 22-10-71 của Bộ Nội Vụ



NGUYỄN-VĂN-BÁ

Village : Linh Xuan
District : Thu-Duc
City : Ho Chi Minh

INDE...
INDEXED...
INDEXED...

ONLY OF

BIRTH CERTIFICATE

No.: 10
Date: 1983

TRANSLATION

FULL NAME	NGUYEN NGOC THANH MAI	SEX: F.
DATE OF BIRTH	January 2nd, 1983	
PLACE OF BIRTH	Dai-Dong, Thu-Duc	
PARENT'S INFORMATION	FATHER	MOTHER
FULL NAME, AGE or DATE OF BIRTH	NGUYEN CONG BAY 1948	TRAN THI NGOC-XUAN 1949
ETHNIC ORIGIN CITIZENSHIP	Vietnamese Vietnam	Vietnamese Vietnam
OCCUPATION REGISTERED RESIDENCE	Farming 26/5 Xuan Hiep I	Housewife 26/5 Xuan Hiep I
FULL NAME, AGE REGISTERED RESIDENCE I.D. NUMBER OR RECEIPT OF IDENTIFICATION OF OF THE REGISTRANT	NGUYEN CONG BAY, 1948 26/5 Xuan Hiep I	

CERTIFIED EXTRACT COPY
OF THE ORIGINAL
January 12, 1983

For People Committee
of Linh-Xuan,
Signed: Pham Van U
(Seal)

Registered on, January 11, 1983.....

Signature, Seal, clearly mention position

I, NGUYEN ANH TUAN, a duly appointed
translator for the Superior Court
of California, County of San Diego
certify that I have translated the
attached document from VIETNAMESE
into ENGLISH and do certify that it
is correct to the best of my ability
and judgement.

(Signature)

MAR 04 1983

(Date)



NATURALIZATION OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

CASE NO. _____
(for USCIS USE)

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

202/659-0625

Telex: 248393 ATTN: MRS

NEW FORM

APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION (Relatives in Viet-Nam)

My name is : NGUYEN VAN TUONG
Family Middle Given NameI reside at: 666 Benning Ave.I was born on: February 15, 1916 in: SAIGON, VIETNAMI arrived in the United States on/in: June 17, 1974 from: country or camp McGuireMy Alien Registration number is: A - 23793554

My Naturalization Certificate number is: _____

My status is: ☐ Parolee ☒ Permanent Resident ☐ U.S. Citizen

I am making this application to request that the following relatives still in Viet Nam be authorized to come to the United States:

NAME	DATE AND PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP	ADDRESS IN VIETNAM
NGUYEN DONG BAY	July 12, 1948 Saigon	my son	• 26/5 khu 2 to 1 Ap Xuan-Hiep I
TRAI THI NGOC-XUAN	December 21, 1949 Giadinh	daughter-in-law	Xa Linh-Xuan Huyen Thai-Duc
NGUYEN NGOC THANH-XUAN	August 22, 1974 Thai Duc	my grand-daughter	Tp. Ho Chi Minh VIETNAM
			• They all live at the same address in VIETNAM.

Signature: [Signature]Date: June 17, 1974

Before me, a Notary Public, on this day personally appeared _____ known to me to be the person whose name is subscribed to the foregoing instrument and acknowledged to me that he/she executed the same for the purposes and consideration therein expressed.

STATE OF CA

NOTARY PUBLIC

COUNTY OF SAN DIEGO

My commission expires _____



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20006

202.699-6825

Telex: 243303 ATTN: MRS

Mẫu mới

ĐƠN XIN ĐOÀN TỤ GIA ĐÌNH

(Thân Nhân ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đơn: NGUYEN VAN TUANGĐịa Chỉ Người Đứng Đơn (tại Hoa Kỳ): 6606 RENAISSANCE AVE.Tuổi của Người Đứng Đơn: 65 Nơi Sinh: SAIGON VIETNAMNgày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: 17 tháng 8, 1979Tù dân tới: VIETNAM MALAYA

(Quốc nào)

(Trại Tỵ-Nạn Nào tại Hoa Kỳ)

Số "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh): A-23793554

Số Chứng-Chỉ Nhập-Tịch Mỹ (Nếu có): _____

Quy-chế Hiện-tại của Người Đứng Đơn:

☐ Tỵ-nạn (Chưa có quy-chế Thường-trú-nhân)Xin đánh dấu ☒☒ Thường-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)

Chú-thích: Dữ đã có làm đơn Mẫu I-130,

☐ Công-dân Hoa-Kỳ

cũng xin điền mẫu này và

gửi tới USOC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi. (Tôi chấp nhận để tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như Cao-Ủy-Pủ Tỵ-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc trách chương-trình Đoàn-Tụ Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam). XIN ĐIỀN CẢ BẢN TIẾNG ANH VÀ THI THỰC CHỮ KÝ (mặt

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia-Đình với Tôi	Địa-Chỉ Rõ-Ràng và Mới-Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
- NGUYEN CONG BAY	12 tháng 7 1948 Saigon	con trai	• 26/5 Khu 2 Hố 1 Ấp Xuân-Hiệp I Xã Linh-Xuân Quận Thủ Đức Tp. Hồ Chí Minh VIETNAM
- TRAN THI NGOC XUÂN	21 tháng 12 1949 Gia Định	con dâu	• " như trên "
- NGUYEN NGOC THANH XUÂN	22 tháng 8 1974 Thủ Đức	cháu nội	

Người làm đơn ký tên: X. NguyenNgày làm đơn: 07 tháng 06, 1981

6. 1972: 31/12/1972

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

01 NGUYEN CONG BAY

REF NAME: LSCC:

1: M COB:(Kmedyy) 07/12/45 COB: yA
cross in vietnam:

15 KHU 2 TO 1, AP XUAN HIEP 1, XA LINH XUAN,
TEN THU CUC, T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

SPRINGFIELD, MA

I NAME: NGUYEN VAN THON

! DOP: (mody) 62 / 15/ 16

Address: 666 RIAFFLE -.

Telephone (home): 714 8461 8542 (business): 1 714

I Category: DEF DEF DEF

ACCOMPANYING RELATIVES:

NAME Sex DOB Pol. CO3
M/F MM DD YY RA

NGUYEN CONG BAY	M	07	12	48	2A	VN
PAN THI NGOC XUAN	F	12	21	49	2A	VN
NGUYEN NGOC THANH XUAN	F	05	22	74	2A	VN

FOR OFFICIAL USE ONLY

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

5201312 1 THE OFFICE OF THE ATTORNEY GENERAL

cl: 1J Priority Date: 02/17/79 R&I Sponsor to PA: FA

1 1-133 ADP ACS PC OCT 91 OCT 91 0000

#: SRV #: JAL:

Empl/Training (Est 2):

US Encl/Training (Cat 1-2C):

RYNAP SVC: - - - - - US Combat Aircraft - - - - -

1 PRY: --/--/-- FLLP: --/--/-- OTHER: